

Số: 70/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA  
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trần Tấn Đ, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu N và anh Trần Tấn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Trần Tấn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Trần Tấn Đ thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Trần Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 26/10/2025 cho

chị Nguyễn Thị Thu N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. **Anh Trần Tấn Đ** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị Thu N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở **anh Trần Tấn Đ** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trường hợp **anh Trần Tấn Đ** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì **chị Nguyễn Thị Thu N** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của **anh Trần Tấn Đ**.

- Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu N đồng ý nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí, trong đó 75.000đồng là tiền chị N phải nộp và 75.000đồng tự nguyện nộp thay cho anh Đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: **0005830** ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Thu N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Trần Tấn Đ không phải chịu tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 12 - Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Hộ Cơ (GKH số 90 ngày 19/9/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Vũ Bình**